TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án hình sự sơ thẩm
Số: 28/2017/HSST
Ngày: 26/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Minh Thu
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Trần Hạnh - cán bộ hưu trí và ông Phạm Ngọc Điều – Chủ tịch UBMTTQVN thị trấn Hòa Hiệp Trung, huyện Đông Hòa
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Huỳnh Tứ
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà tham gia phiên toà*: Ông Phan Văn Công - Kiểm sát viên.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 00 ngày 26 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2017/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn T – sinh năm 1978; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: thợ mộc; trình độ văn hóa: 05/12; con ông: Nguyễn D (chết) và bà: Nguyễn Thị P – sinh năm 1944; vợ: bà Hoàng Thị N – sinh năm 1981; có 02 con, lớn sinh năm 2012; nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

2. Nông Văn T – sinh năm 1977; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: thợ mộc; trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Tày; con ông: Nông Văn N (chết) và bà: Sầm Thị T (chết); vợ: bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1975; có 02 con, lớn sinh năm 2011; nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

* *Người bị hại:* Ông Nguyễn A – sinh năm 1969;
Nơi cư trú: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1975;
Nơi cư trú: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn T, Nông Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Yên truy tố hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 10/3/2017, Nông Văn T và Bùi T đang đánh cờ tướng trước nhà Nguyễn T ở thôn P, Xã H, Huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Nguyễn A trú cùng thôn đến xem đánh cờ, thì giữa Nguyễn T, Nông Văn T và Nguyễn A xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau bằng tay, chân nhưng không ai bị thương tích, được mọi người can ngăn nên A bỏ đi. A về nhà lấy một cái rựa đến nhà Nguyễn T để đánh nhau với Nguyễn T, Nông Văn T. Khi Thấy A đến, Nguyễn T lấy một cây gỗ đánh trúng vào cẳng tay phải của A làm rơi rựa xuống đất. Sau đó, Nguyễn T cầm một cây gỗ, Nông Văn T cầm một cây tre đánh liên tiếp vào người A gây thương tích. Người dân thấy đánh nhau nên đến can ngăn và đưa A đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 70/TgT ngày 30/3/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận thương tích của Nguyễn A bị tác động bởi vật tày, gây tổn thương tỉ lệ thương tích là 14%.

*** Vật chứng vụ án**:

- 01 cây gỗ màu xám đen dài 110 cm, thân tròn hình trụ có chu vi 12 cm;

- 01 cái rựa dài 71 cm, phần cán gỗ dài 41 cm, phần lưỡi dao dài 30 cm.

*** Về dân sự**: Người bị hại Nguyễn A yêu cầu hai bị cáo bồi thường 4.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn T, Nông Văn T mỗi bị cáo đã bồi thường 2.000.000 đồng. Người bị hại có đơn bãi nại không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 26/VKS-HS ngày 01/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà truy tố các bị cáo Nguyễn T, Nông Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo trình bày do bị hại có hành vi xen vào chỉ cách đánh cờ khi các bị cáo đang đánh cờ, dẫn đến mâu thuẫn xô xát, được mọi người can ngăn. Sau đó bị hại còn cầm rựa đến gây sự nên các bị cáo không kiềm chế được dẫn đến phạm tội. Hiện tại hoàn cảnh gia đình các bị cáo rất khó khăn, xin Tòa giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo hưởng án treo để lao động nuôi con.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điêu 47; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Nguyễn T và Nông Văn T mỗi bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo,

thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại có đơn bãi nại, không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 6 năm 2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 10/3/2017, tại thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên, Nguyễn T, Nông Văn T đã có hành vi dùng cây gỗ và cây tre là hung khí nguy hiểm đánh Nguyễn A gây thương tích tỉ lệ 14%.

Căn cứ các nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 về áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội, hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Yên truy tố là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác và gây mất trật tự trị an ở địa phương. Giữa A và Nguyễn T không có mâu thuẫn gì. A và Nông Văn T có mâu thuẫn do ông A xen vào việc đánh cờ giữa Nguyễn T và Bùi T. Khi A cầm rựa xông vào nhà Nguyễn T, thì T lấy một cây gỗ đánh trúng vào cẳng tay phải của A làm rơi rựa xuống đất. Sau đó, Nguyễn T cầm cây gỗ, Nông Văn T cầm cây tre đánh liên tiếp vào người A gây thương tích. Như vậy, tuy không bàn bạc trước nhưng cả hai bị cáo đều cầm hung khí đánh A nhiều cái gây thương tích, là trường hợp đồng phạm giản đơn. Hậu quả anh A bị thương tích 14% chủ yếu do Nguyễn T gây ra khi Nguyễn T dùng cây gỗ đánh trúng vào cẳng tay phải của A làm Thọ gãy cẳng tay phải. Vì vậy, cần xử các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện với mức án áp dụng đối với bị cáo Nguyễn T cao hơn bị cáo Nông Văn T là phù hợp.

Tuy nhiên, xét trong vụ án này người bị hại có một phần lỗi là cầm rựa là hung khí nguy hiểm đến nhà bị cáo Nguyễn T để đánh lại bị cáo Nguyễn T và Nông Văn T nên bị cáo Nguyễn T mới dùng cây đánh vào tay A để cho rơi rựa xuống không còn khả năng tấn công các bị cáo. Đối với A cũng bị xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi dùng rựa và tay, chân đánh nhau với người khác. Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thật thà khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; mỗi bị cáo đã bồi thường cho anh A 2.000.000 đồng, là đủ theo yêu cầu của người bị hại, được người bị hại bãi nại không yêu cầu gì thêm về phần dân sự và xin không khởi tố vụ án hình sự. Giữa các bị cáo và người bị hại có mối quan hệ họ hàng gần (là anh em con cô cậu ruột). Tại phiên tòa, anh A vẫn tha thiết xin tha cho các bị cáo. Vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp. Xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó người bị hại có một phần lỗi nên không cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự, cho các bị cáo hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng vụ án: Số vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 6 năm 2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ gồm 01 cây rựa của người bị hại nhưng anh A không yêu cầu nhận lại, cây gỗ là vật bị cáo T dùng đánh anh A nên áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn T, Nông Văn T** phạm tội " Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo **Nông Văn T 01 (một) năm tù**, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn T và Nông Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Khi bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 6 năm 2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn T, Nông Văn T mỗi người phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Phú Yên;
-VKSND huyên, tỉnh;
- Công an huyện Đông Hoà;
- THA DS huyện Đông Hoà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở tư pháp.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Minh Thu

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Phú Yên;
-VKSND huyên, tỉnh;
- Công an huyện Đông Hoà;
- THA DS huyện Đông Hoà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở tư pháp.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Minh Thu

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Phú Yên;
-VKSND huyên, tỉnh;
- Công an huyện Đông Hoà;
- THA DS huyện Đông Hoà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở tư pháp.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hiền Thu

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Phú Yên;
-VKSND huyên, tỉnh;
- Công an huyện Đông Hoà;
- THA DS huyện Đông Hoà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở tư pháp.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Minh Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN:

Đỗ Văn Trí **Nguyễn Giáo Khoa**

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA:

Nguyễn Minh Thu

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Phú Yên;
-VKSND huyên, tỉnh;
-Công an huyện Đông Hoà;
-THA DS huyện Đông Hoà;
-Bị cáo;
-Bị hại.
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hiền Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN: **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA:**

Nguyễn Giáo Khoa **Ngô Đình Quốc** **Nguyễn Hiền Thu**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hiền Thu

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Phú Yên;
-VKSND huyên, tỉnh;
-Công an huyện Đông Hoà;
-THA DS huyện Đông Hoà;
-Bị cáo;
-Bị hại.
-Lưu HS.